TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-DS	*T, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2022/QĐST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 3, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Huỳnh Thị H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất trình bày:P

Bà Huỳnh Thị H, ông Huỳnh Ngọc T, ông Huỳnh Văn H, ông Huỳnh Văn Th và bà Huỳnh Thị N là con của ông Huỳnh Văn Đ (sinh năm 1927, chết ngày 11/10/2008) và bà Võ Thị T (sinh năm 1926, chết năm 1986).

Bà N đã bỏ nhà đi từ ngày 16/01/2012 đến nay không về. Gia đình đã nhiều lần tìm kiếm bằng nhiều biện pháp nhưng không có thông tin của bà N. Sau đó, bà H đã làm thủ tục yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú tại Tòa án nhân dân thị xã T. Ngày 10/7/2017, Tòa án nhân dân thị xã T ra Quyết định số 14/2017/QĐDS-ST về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng không có tin tức gì của bà N.

Sau đó, gia đình đã làm thủ tục yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà N. Ngày 24/5/2018, Tòa án nhân dân thị xã T ra Quyết định số 11/2018/QĐDS-ST tuyên bố bà Huỳnh Thị N mất tích.

Để thực hiện quyền thừa kế tài sản và các giao dịch liên quan khác, nay bà Huỳnh Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1963; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương là đã chết.

Các ông Huỳnh Văn Th, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn H thống nhất yêu cầu của bà Huỳnh Thị H, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị N là đã chết.

Do bận công việc, bà H, ông Th, ông T, ông H đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã T thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 365, 366, 369, 392 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị H về việc yêu cầu tuyên bố bà Huỳnh Thị N là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Bà Huỳnh Thị H yêu cầu tuyên bố bà Huỳnh Thị N là đã chết. Bà Huỳnh Thị N có nơi cư trú cuối cùng tại khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên họp: Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà Huỳnh Thị N vắng mặt. Tòa án nhân dân thị xã T tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Huỳnh Văn Đ (chết năm 2008) và bà Võ Thị T (chết năm 1986) có 05 người con gồm các ông, bà: Huỳnh Văn H, Huỳnh Thị H, Huỳnh Văn Th, Huỳnh Ngọc T và Huỳnh Thị N. Quá trình giải quyết vụ việc, các ông, bà Huỳnh Văn H, Huỳnh Thị H, Huỳnh Văn Th, Huỳnh Ngọc T đều thống nhất xác nhận bà Huỳnh Thị N đã bỏ nhà đi từ ngày 16/01/2012 cho đến nay và không có thông tin là bà N còn sống. Nơi cư trú cuối cùng của bà Huỳnh Thị N là tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Công an phường U và UBND phường U cũng đã xác nhận: *"Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1963, địa chỉ: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương bỏ đi khỏi địa phương không có tin tức; bà N không có đăng ký kết hôn với ai và không có con"*. Đồng thời, Tòa án nhân dân thị xã T đã có Quyết định số 14/2017/QĐDS-ST ngày 10/7/2017 thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, Quyết định số 11/2018/QĐST-DS ngày 24/5/2018 tuyên bố bà N mất tích. Sau khi thụ lý yêu cầu của bà H, Tòa án cũng ra Thông báo về việc tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà N nhưng cho đến nay, vẫn không có thông tin của bà N. Xét thấy, đã hơn 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án đối với bà N có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là bà N còn sống. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự, việc bà Huỳnh Thị H yêu cầu tuyên bố bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương là đã chết là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xác định ngày chết của bà Huỳnh Thị N: Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì ngày 16/01/2012 được xác định là thời điểm biết được tin tức cuối cùng của bà N, ngày chết của bà N được xác định là ngày kế tiếp sau 05 năm biệt tích và không có tin tức xác thực là còn sống, nên Tòa án xác định ngày chết của bà N là ngày 17/01/2018.

[2.3] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự, quan hệ tài sản, quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Huỳnh Thị N được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Huỳnh Thị N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là phù hợp.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Huỳnh Thị H được miễn nộp lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và điểm a khoản 2 Điều 40, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị H về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Tuyên bố bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 4, khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương là đã chết kể từ ngày 17/01/2018.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Huỳnh Thị N được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Huỳnh Thị N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Huỳnh Thị H được miễn nộp lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND phường U;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga